

Số: 828 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải
về việc thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ G.T.V.T

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 3.48

Ngày 10 tháng 4 năm 2017

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 và Kế hoạch số 04-KH/TW ngày 16/11/2016 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *du*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/cáo);
- Bộ Nội vụ (để b/cáo);
- Ban Cán sự Đảng Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Đảng ủy Bộ GTVT (để phối hợp th/hiện);
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Đoàn Thanh niên CSHCM Bộ GTVT;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (Ng.10b).

**Trương Quang Nghĩa**

CHƯƠNG TRÌNH
HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 828 /QĐ-BGTVT ngày 30/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Ngày 08/02/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Căn cứ vào mục tiêu, quan điểm, các nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 25/NQ-CP, Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) ban hành Chương trình hành động triển khai, thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định và cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Bộ GTVT và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 04-NQ/TW và Nghị quyết số 25/NQ-CP, bảo đảm đúng quan điểm đã đề ra trong Nghị quyết. Nâng cao nhận thức và tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong ngành GTVT về nhận diện những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tự giác, gương mẫu trong việc thực hiện Nghị quyết.

2. Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương pháp tiến hành ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW và Nghị quyết số 25/NQ-CP; đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực, gương mẫu. Đồng thời, Chương trình hành động này là cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm, kiên trì, thường xuyên với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; gắn với việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, chương trình hành động của Bộ để đẩy mạnh phát triển ngành GTVT, tạo động lực làm việc trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Ngành

và góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình, củng cố niềm tin của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Ngành đối với Đảng.

4. Tạo được sự chuyển biến rõ rệt, khắc phục được những hạn chế, khuyết điểm qua kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đổi mới, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, đồng thời phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể đồng cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT nghiêm túc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW

a) Phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 04-KH/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 25/NQ-CP và Chương trình hành động của Bộ GTVT trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 04-KH/TW, Nghị quyết số 25/NQ-CP và Chương trình hành động của Bộ vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổ chức thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình

a) Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 12541/KH-BGTVT ngày 25/10/2016 của Bộ GTVT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b) Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo đúng Nghị quyết số 04-NQ/TW, gắn với việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và đột xuất theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản có liên quan trên cơ sở cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa”; đề cao tính gương mẫu, tự giác kiểm điểm, trách nhiệm nêu gương của cấp trên, người đứng đầu.

c) Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, mô hình mới, kinh nghiệm hay.

d) Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Rà soát, có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp đối với những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức suy thoái, “tự diễn biến” và “tự chuyển

hóa”. Kịp thời xử lý dứt điểm đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” và thông tin kết quả cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

đ) Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, trách nhiệm công vụ; rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở và gần dân; khắc phục tình trạng quan liêu, vô cảm trong thực thi công vụ. Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, quy hoạch về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, quản lý nhà nước, tin học trong và ngoài nước cho cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và nhiệm vụ của Ngành.

e) Các cơ quan báo chí trong Ngành phát huy vai trò, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa”. Chủ động định hướng thông tin, cung cấp thông tin; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Phát huy mạnh mẽ vai trò kiểm tra, giám sát, tham gia phát hiện, góp ý và phê phán trước công luận những hành vi vi phạm, gây sách nhiễu, phiền hà; cổ vũ, động viên kịp thời những điển hình tốt về tinh thần và thái độ phục vụ trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm về thông tin, báo chí, tuyên truyền. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ.

3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW

a) Rà soát các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng để kịp thời cụ thể hóa việc thực hiện các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ cho phù hợp.

b) Rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ, chất lượng và nâng cao hiệu quả vốn đầu tư; kiểm soát việc thực thi quyền lực bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ những tiêu cực trong cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau”, trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai và sử dụng biên chế. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 4550/QĐ-BGTVT ngày 03/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 28/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực GTVT theo chức năng được phân công trong việc triển khai cải cách hành chính, kê khai tài sản, thu nhập.

c) Thực hiện hiệu quả các chính sách, biện pháp phòng rửa tiền, chống rửa tiền; chuyển mạnh từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ trong ngành GTVT trên thị trường và thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Quyết định số 2892/QĐ-BGTVT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ GTVT thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2016 - 2020) và Chương trình hành động của Bộ GTVT thực hiện các Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016, số 06-NQ/TW ngày 01/11/2016 và số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Hội nghị Trung ương 4, Khóa XII.

5. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 - 2020.

6. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

a) Đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

b) Thực hiện kiên quyết, có hiệu quả việc tinh giản biên chế theo đúng mục tiêu, yêu cầu gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định và của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT tại: Kế hoạch số 188-KH/BCSD ngày 15/7/2015 về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Kế hoạch hành động số 192-KH/BCSD ngày 18/7/2013 về việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chế độ công vụ công chức và quản lý biên chế theo Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 Hội nghị Trung ương 7 khóa XI. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao; đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động; kiên quyết thực hiện tinh giản số công chức, viên chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp lại bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phân công rõ ràng. Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ cho phù hợp, hạn chế và khắc phục tình trạng phân tán hoặc chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

d) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Tổ chức thực hiện nghiêm các quyết định của Bộ trưởng Bộ GTVT: Số 490/QĐ-BGTVT ngày 08/3/2012 về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 trong lĩnh vực giao thông vận tải; số

3944/QĐ-BGTVT ngày 08/12/2016 về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2017; số 4504/QĐ-BGTVT ngày 22/12/2015 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020; số 1570/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2014 về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ GTVT đến năm 2020”; số 600/QĐ-BGTVT ngày 01/3/2016 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; số 3059/QĐ-BGTVT ngày 26/8/2015 về việc ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải trong công tác cải cách thủ tục hành chính; đồng thời, tập trung rà soát, loại bỏ thủ tục hành chính phiền hà, không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở liên quan đến thực hiện quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

d) Đẩy mạnh thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của pháp luật có liên quan; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020, Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công và Quyết định số 531/QĐ-BGTVT ngày 28/02/2017 của Bộ GTVT về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ GTVT giai đoạn 2016 - 2020.

7. Xây dựng quy định tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; hoàn thiện thể chế về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có các quy định về xử lý kỷ luật; khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức.

a) Khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, thực hiện việc cụ thể hóa quy định nhằm tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; phối hợp với cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn hành vi bao che, cản trở, gây khó khăn trong xử lý hoặc có dấu hiệu bỏ trốn.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình có hành vi gây những nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc.

- Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc. Thực hiện nghiêm các quyết định của Bộ trưởng Bộ

GTVT: số 2736/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2012 về việc ban hành Quy định về thực hiện chế độ trách nhiệm của công chức thuộc Bộ GTVT khi thi hành nhiệm vụ, công vụ; số 2612/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2012 về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT” và Nghị quyết số 15-NQ/BCS ngày 29/4/2014 của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT về tổ chức phát động phong trào thi đua, thực hiện văn hóa công sở, xây dựng văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp.

b) Khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, thực hiện việc đề xuất bổ sung quy định về xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm, kể cả khi đã thôi việc, nghỉ hưu, chuyển công tác.

c) Hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ, khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ như phân công, phân cấp thẩm quyền quản lý, quy trình bổ nhiệm... nhằm bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, chấn chỉnh, khắc phục tình trạng kén chọn vị trí, chức danh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh quy hoạch cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ sau quy hoạch. Triển khai thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch.

d) Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp và những trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận thắc mắc, không đồng tình và công khai kết quả xử lý tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

đ) Thực hiện nhất quán, nghiêm túc chế độ hợp đồng làm việc có thời hạn đối với viên chức nhà nước và bảo đảm chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành.

e) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đổi mới chính sách tiền lương đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là chế độ chính sách tiền lương đối với ngành, lĩnh vực có tính đặc thù.

g) Công khai các chế độ, chính sách để nhân dân giám sát và hướng dẫn dư luận xã hội hiểu đúng về những chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức.

8. Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương

a) Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các quy định, quy chế về chế độ trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, phong cách lối sống, quy tắc ứng xử của các cơ quan nhà nước, của đơn vị sự nghiệp công lập, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực ứng xử các mối quan hệ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động với doanh nghiệp và với nhân dân. Người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức phải có bản cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có

biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phải kiểm tra việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị mình theo hướng dẫn của cấp ủy Đảng có thẩm quyền.

- Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế để tạo sự chuyển biến tích cực trong chỉ đạo, điều hành; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà, chậm trễ trong giải quyết công việc, đặc biệt là các trường hợp tái phạm, có tổ chức, có tính chất nghiêm trọng. Thực hiện nghiêm các Chỉ thị của Bộ GTVT: số 07/CT-BGTVT ngày 16/5/2013 về tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp; số 08/CT-BGTVT ngày 23/5/2013 về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Bộ GTVT.

b) Thực hiện nghiêm Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Văn bản số 11952/BGTVT-TCCB ngày 12/10/2016 của Bộ GTVT về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT. Chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, chuyển công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ tết... xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò của cơ quan thanh tra, kiểm tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức, viên chức sai phạm theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính bao gồm cả giám sát từ nhân dân; về văn hóa công sở; về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ. Thực hiện nghiêm các Quyết định của Bộ trưởng Bộ GTVT: số 3362/QĐ-BGTVT ngày 25/10/2013 về việc ban hành Quy chế thanh tra công vụ, số 2534/QĐ-BGTVT ngày 18/8/2008 về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT và Chỉ thị số 03/CT-BGTVT ngày 03/4/2013 về nghiêm cấm cán bộ, công chức Bộ GTVT can thiệp vào việc xử phạt của các lực lượng chức năng đối với vi phạm lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT trong các lĩnh vực: tài chính, quản lý doanh nghiệp, tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức; thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; công tác tổ chức, quản lý, thực hiện dự án; việc tuân thủ các quy trình, quy phạm trong thi công, đảm bảo ATGT, an toàn lao động và vệ sinh môi trường khi thi công công trình giao thông.

- Thực hiện đúng trình tự, thủ tục các cuộc thanh tra theo quy định pháp luật về thanh tra; nâng cao chất lượng các kết luận thanh tra, kiểm tra, đảm bảo các nội dung kết luận chính xác, khách quan, rõ trách nhiệm, yêu cầu xử lý cụ thể, rõ chủ thể, rõ nội dung phải thực hiện; kịp thời phát hiện, kiến nghị các cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn phát triển. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết dứt điểm khiếu nại tố cáo, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; phát hiện và xử lý triệt để vi phạm (nếu có).

- Quyết liệt chỉ đạo và triển khai thực hiện Đề án Phòng, chống tham nhũng trong phạm vi toàn ngành, công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến hoạt động thanh tra.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất xây dựng và sửa đổi, bổ sung pháp luật về GTVT phát hiện còn bất cập qua công tác thanh tra, kiểm tra.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Xây dựng lực lượng thanh tra vừa hồng, vừa chuyên đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Nghiên cứu, kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi quy định về thẩm quyền, chế độ, chính sách đối với lực lượng thanh tra ngành GTVT nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, phòng, chống tiêu cực trong thực thi công vụ.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế của dự án đầu tư.

- Thực hiện tốt công tác dân vận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở, hạn chế tối đa phát sinh đơn thư vượt cấp.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Thực hiện tiết kiệm triệt để trong mọi hoạt động, tiết giảm chi tiêu công.

d) Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, Quyết định số 4428/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về kê khai tài sản, thu nhập.

9. Phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với cấp ủy đồng cấp, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

b) Đổi mới phương thức hoạt động đối với công tác dân vận cho phù hợp với đặc điểm, tình hình các cơ quan, đơn vị trong ngành GTVT, đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của công tác dân vận trong việc tham mưu cho cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp với cấp ủy đồng cấp thời giải quyết yêu cầu, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với các tổ chức quần chúng trong các cơ quan, đơn vị. Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết về “Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức Công đoàn” và “Tăng cường vai trò của Đảng đối với tổ chức đoàn thanh niên Bộ GTVT giai đoạn 2016 - 2021”.

d) Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của cán bộ, đảng viên nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; tích cực tham gia xây dựng Đảng và nâng cao chất lượng cán bộ, đoàn viên.

đ) Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận, nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực hoạt động thực tiễn cho đoàn viên. Tiếp tục quan tâm và định hướng hoạt động của các đoàn thể trong từng cơ quan, đơn vị; đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong cơ quan, đơn vị tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác đoàn và phong trào thanh niên, hướng về các phong trào do Trung ương Đoàn phát động; phát huy các nguồn lực trong triển khai hoạt động của thanh niên; hướng đoàn viên, thanh niên vào hoạt động chuyên môn phù hợp, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình hành động này.

2. Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Chương trình hành động này, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức quán triệt, thực hiện, đồng thời phải xây dựng, ban hành Chương trình hành động của mình, cụ thể hóa thành những nhiệm vụ, kế hoạch triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể, báo cáo Bộ Giao thông vận tải trong Quý II/2017.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình này và Kế hoạch hành động của từng cơ quan, đơn vị; định kỳ hàng năm Báo cáo Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15/01 của năm sau báo cáo để tổng hợp và theo dõi theo quy định.

4. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

- Nghiên cứu, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, hiệu lực. Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

- Tiếp tục kiểm soát và kiểm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế, hướng dẫn, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW.

- Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, quy hoạch về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, ngoại ngữ, quản lý nhà nước, tin học trong và ngoài nước cho cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT đáp ứng cầu phát triển nguồn nhân lực và nhiệm vụ của Bộ.

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức; phân công, phân cấp, thẩm quyền quản lý; quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, xử lý kỷ luật cán bộ; chế độ, chính sách đãi ngộ về tiền lương... đối với cán bộ, công chức

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

4. Vụ Pháp chế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tổ chức nghiên cứu, đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế để trình cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW.

5. Vụ Quản lý doanh nghiệp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác cổ phần hóa, quản lý các doanh nghiệp trực thuộc Bộ; rà soát thoái vốn, chấn chỉnh tổ chức, hoạt động của các doanh nghiệp.

6. Vụ Vận tải chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính, Quản lý doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ của ngành GTVT.

7. Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với các Vụ: Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính, Quản lý doanh nghiệp, Pháp chế, Tổ chức cán bộ và các cơ quan có liên quan thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết số 04-NQ/TW, Nghị quyết số 25/NQ-CP và Chương trình hành động này về đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phòng chống tham nhũng, lãng phí, kiểm soát chặt chẽ tài sản nhà nước và tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Văn phòng Bộ, Báo Giao thông, Tạp chí GTVT, Trung tâm Công nghệ thông tin cùng các cơ quan có liên quan thực hiện việc cung cấp thông tin theo đúng quy định.

9. Trường Quản lý cán bộ GTVT phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan trong việc nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, gắn với ứng dụng thực tế, đáp ứng yêu cầu lý luận chính trị và nhiệm vụ được giao.

Phụ lục
DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25/NQ-CP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 3 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN/HOÀN THÀNH
I. Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình					
1.	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ	Đảng ủy cùng cấp		Quý I, II/2017
2.	Xây dựng Chương trình hành động của từng cơ quan, đơn vị	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ		Chương trình hành động	Quý II/2017
3.	Mở chuyên trang, chuyên đề, chuyên mục về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; bố trí thời gian, thời lượng, chương trình, nội dung phù hợp để tuyên truyền, phổ biến kịp thời kết quả thực hiện Nghị quyết.	Báo Giao thông, Tạp chí Giao thông vận tải, Cổng thông tin điện tử Bộ	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ	Chuyên trang, chuyên đề	Hàng năm
4.	Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021	Vụ pháp chế	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Quyết định của Bộ trưởng Bộ GTVT	Quý II/2017
II. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW					
5.	Rà soát chỉ thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Bộ đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp (nếu có).	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ		Năm 2017, 2018
6.	Triển khai việc thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016 - 2020 tại Bộ GTVT	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ		Năm 2017 - 2020 (sau khi Ngân hàng NN triển khai thực hiện Đề án)
III. Đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế					
7.	Đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp của Bộ	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các cơ quan có liên quan	Đề án	Năm 2017
8.	Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020	Vụ Vận tải	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		Năm 2017 - 2020.

IV.	Đẩy mạnh công tác xã hội hóa; đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, công chức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí				
9.	Tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch cải cách hành chính hàng năm	Vụ Tổ chức cán bộ	cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản chỉ đạo điều hành	Hàng năm từ 2016-2020
10.	Tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ GTVT đến năm 2020 định hướng đến năm 2030	Vụ Tổ chức cán bộ	Tổng cục ĐBVN, các Cục : HHVN, ĐTNĐVN, Y tế GTVT, HKVN; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ	Văn bản chỉ đạo thực hiện	2016-2020
11.	Tiếp tục tổ chức thực hiện tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị đã được Bộ trưởng phê duyệt theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan tham mưu giúp việc Bộ trưởng, Tổng cục, các Cục và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ	Tỷ lệ tinh giản biên chế hàng năm theo lộ trình được phê duyệt tại từng đề án	2016-2021
12.	Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ công chức; nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT	Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan		Các văn bản chỉ đạo điều hành	Hàng năm
13.	Đẩy nhanh lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Trung tâm Công tin	Vụ Pháp chế và cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản chỉ đạo điều hành	Hàng năm
14.	Tổ chức thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ GTVT giai đoạn 2016 - 2020	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Chương trình	Hàng năm
15.	Đề án đổi mới cơ chế quản lý cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Đề án	Sau khi Đề án của Bộ Nội vụ được phê duyệt
16.	Ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GTVT	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định của Thủ tướng CP	Năm 2017
17.	Kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức tham mưu giúp việc Bộ trưởng	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng	Năm 2017
18.	Kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Đường bộ Việt Nam	Vụ Tổ chức cán bộ	Tổng cục Đường bộ VN, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2017
19.	Kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Cục,	Vụ Tổ chức cán bộ	Các Cục, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan	Quyết định của Bộ trưởng	Năm 2017

	các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ		khác liên quan		
20.	Sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ GTVT.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các Ban quản lý dự án và các cơ quan có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng	Năm 2017
21.	Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh phân cấp, phân quyền công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải giữa Trung ương, địa phương	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Đưa vào chương trình ban hành văn bản QPPL	Hàng năm
22.	Tiếp tục thực hiện, rà soát, sửa đổi, bổ sung Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng thanh tra ngành GTVT.	Thanh tra Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Đề án	Năm 2019
V. Hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức					
23.	Rà soát, sửa đổi bổ sung quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ tại Bộ GTVT	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng	Năm 2017
24.	Rà soát, sửa đổi bổ sung quy định về điều kiện tiêu chuẩn của các chức danh lãnh đạo thuộc Bộ GTVT	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng	Năm 2017
VI. Đẩy mạnh thực hiện quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương					
25.	Tham mưu, xử lý kịp thời cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật trong thi hành công vụ	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		Hàng năm
26.	Tổng kết công tác tiếp công dân	Thanh tra Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Chương trình	Năm 2017
27.	Hoàn thiện Đề án “Phòng chống tội phạm và chống vi phạm pháp luật trong huy động và sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực GTVT” theo Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016.	Thanh tra Bộ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Đề án	Quý II/2017